

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA HÀ NỘI
KHOA BẢO TÀNG

ĐOÀN THỊ KIM OANH

**HOẠT ĐỘNG PHỤC VỤ KHÁCH THAM QUAN
CỦA CÁC BẢO TÀNG TỰ NHÂN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH
HÀ TÂY- THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP**

**KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP
NGÀNH BẢO TỒN - BẢO TÀNG**

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC: THS. PHẠM THU HẰNG

HÀ NỘI- 2008

MỤC LỤC

1. Tính cấp thiết của đề tài	7
2. Đối tượng nghiên cứu	9
3. Phạm vi nghiên cứu.....	9
4. Mục đích nghiên cứu.....	9
5. Phương pháp nghiên cứu	10
6. Bố cục khoá luận	10
Chương 1 Khái quát về các bảo tàng tư nhân ở Hà Tây	
.....	11
1.1. Bảo tàng tư nhân ở Việt Nam	11
1.1.1. Sự ra đời của các bảo tàng tư nhân ở Việt Nam	11
Chương I (điều 1 - 5): Những quy định chung	15
1.1.2. Ý nghĩa xã hội của việc thành lập bảo tàng tư nhân ở Việt Nam ...	18
Bảo tàng tư nhân là một loại hình bảo tàng còn hết sức mới mẻ ở Việt Nam.	
Tuy nhiên, việc thành lập bảo tàng tư nhân mang nhiều ý nghĩa đặc biệt quan trọng, có ý nghĩa xã hội to lớn.....	18
1.2. Các bảo tàng tư nhân ở Hà Tây	21
1.2.1. Bảo tàng Mỹ thuật họa sĩ Sỹ Tốt và gia đình	21
1.2.2. Bảo tàng Mỹ thuật họa sĩ Phan Thị Ngọc Mỹ	24
1.2.3. Bảo tàng Chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù đày	28
1.3. Tầm quan trọng của hoạt động phục vụ khách tham quan tại các bảo tàng tư nhân ở Hà Tây	31
Chương 2 Hoạt động phục vụ khách tham quan của các bảo tàng tư nhân ở Hà Tây	
.....	34
2.1. Quy trình hoạt động phục vụ khách tham quan bảo tàng	34
2.1.1. Chuẩn bị và đón tiếp khách tham quan.....	34
2.1.1.1. Chuẩn bị	34
2.1.1.1.1. Chuẩn bị cơ sở vật chất.....	34

2.1.1.1.2. Chuẩn bị cho hoạt động hướng dẫn tham quan trong bảo tàng	38
2.1.1.1.3. Chuẩn bị cho các hoạt động khác nhằm phục vụ khách tham quan	41
2.1.1.2. Đón tiếp khách tham quan	43
2.1.2. Tổ chức các hoạt động phục vụ khách tham quan.....	45
2.1.2.1. Hướng dẫn tham quan	45
2.1.2.2. Các hoạt động văn hoá - giáo dục khác.....	48
2.1.2.2.1. Các hoạt động mang tính chuyên môn nghiệp vụ	48
2.1.2.2.2. Các hoạt động hỗ trợ việc tự học, tự tìm hiểu, nghiên cứu	50
2.1.2.2.3. Các hoạt động mang tính xã hội	51
2.1.2.2.4. Các hoạt động tuyên truyền và xuất bản.....	52
2.1.3. Tổ chức việc tiễn khách	53
2.2. Thực trạng hoạt động phục vụ khách tham quan tại các bảo tàng tư nhân ở Hà Tây	55
2.2.1. Bảo tàng Mỹ thuật họa sĩ Sỹ Tốt và gia đình	55
2.2.1.1. Chuẩn bị và đón tiếp khách tham quan	55
2.2.1.1.1. Chuẩn bị	55
2.2.1.1.2. Đón tiếp khách tham quan	57
2.2.1.2. Tổ chức các hoạt động phục vụ khách tham quan	58
2.2.1.3. Tổ chức việc tiễn khách	58
2.2.2. Bảo tàng Mỹ thuật họa sĩ Phan Thị Ngọc Mỹ	59
2.2.2.1. Chuẩn bị và đón tiếp khách tham quan	59
2.2.2.1.1. Chuẩn bị	59
2.2.2.1.2. Đón tiếp khách tham quan	63
2.2.2.2. Tổ chức các hoạt động phục vụ khách tham quan	64
2.2.2.3. Tổ chức việc tiễn khách	65
2.2.3. Bảo tàng Chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù đày	66
2.2.3.1. Chuẩn bị và đón tiếp khách.....	66
2.2.3.1.1. Chuẩn bị	66
2.2.3.1.2. Đón tiếp khách tham quan	75
2.2.3.2. Tổ chức các hoạt động phục vụ khách tham quan	75

2.2.3.2.1. Hướng dẫn tham quan	75
2.2.3.2.2. Các hoạt động văn hóa - giáo dục khác.....	77
2.2.3.3. Tổ chức việc tiếp khách	80
2.3. Kết quả đánh giá khách tham quan tại các bảo tàng tư nhân ở Hà Tây	81
2.3.1. Bảo tàng Mỹ thuật họa sĩ Sỹ Tốt và gia đình	81
2.3.1.1. Đặc điểm khách tham quan (xem thêm phần phụ lục)	81
2.3.1.2. Đánh giá về các hoạt động phục vụ khách tham quan của Bảo tàng (xem thêm phần phụ lục).....	82
2.3.1.2.2. Về hoạt động hướng dẫn tham quan	83
2.3.1.2.3. Về các hoạt động phục vụ khách tham quan khác	84
2.3.2. Bảo tàng Mỹ thuật họa sĩ Phan Thị Ngọc Mỹ	85
2.3.2.1. Đặc điểm khách tham quan (xem thêm phần phụ lục)	86
2.3.2.2.1. Về cơ sở vật chất	86
2.3.2.2.2. Về hoạt động hướng dẫn tham quan	87
2.3.2.2.3. Về các hoạt động phục vụ khách tham quan khác	88
2.3.3. Bảo tàng Chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù đày	89
2.3.3.1. Đặc điểm khách tham quan (xem thêm phần phụ lục)	90
2.3.3.2. Đánh giá về các hoạt động phục vụ khách tham quan của Bảo tàng (xem thêm phần phụ lục).....	90
2.3.3.2.1. Về cơ sở vật chất	90
2.3.3.2.2. Về hoạt động hướng dẫn tham quan	92
2.3.3.2.3. Về các hoạt động phục vụ khách tham quan khác	92
Chương 3 Giải pháp nâng cao hiệu quả phục vụ khách tham quan tại các bảo tàng tư nhân ở Hà Tây	95
3.1. Nhận xét chung về hoạt động phục vụ khách tham quan của các bảo tàng tư nhân ở Hà Tây	95
3.1.1. Ưu điểm	95
Bảo tàng tư nhân ra đời đã làm phong phú thêm về các kiểu bảo tàng ở Việt Nam và theo nhà sử học Dương Trung Quốc: nếu không có bảo tàng tư nhân,	

mãi mãi một nguồn di sản lớn còn nằm khuất. Vì vậy, việc thành lập và hoạt động của bảo tàng tư nhân là một bước tiến cần thiết trong việc lưu giữ và phát triển vốn di sản văn hoá của dân tộc. Tuy nhiên, bởi nhiều lý do mà các bảo tàng tư nhân thường rất khó có thể phát huy hết các giá trị của vốn di sản văn hoá mà họ đang gìn giữ.	95
3.2.1. Những giải pháp chung.....	98
3.2.1.1. Thực hiện xã hội hóa hoạt động bảo tàng.....	98
3.2.1.3. Từng bước xây dựng và hoàn thiện cơ sở vật chất phục vụ cho các hoạt động của bảo tàng.....	103
3.2.1.4. Nâng cao chất lượng và đa dạng hóa các hoạt động phục vụ khách tham quan.....	104
3.2.1.5. Liên kết, học hỏi kinh nghiệm hoạt động từ Bảo tàng tỉnh Hà Tây và các bảo tàng chuyên ngành có liên quan	106
3.2.2. Giải pháp riêng cho mỗi bảo tàng tư nhân ở Hà Tây	107
3.2.2.1. Bảo tàng Mỹ thuật họa sĩ Sỹ Tốt và gia đình.....	107
3.2.2.3. Bảo tàng Chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù dày.....	112

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Theo ICOM, bảo tàng “là một tổ chức phi lợi nhuận, phục vụ xã hội và sự phát triển của xã hội đó, mở cửa cho công chúng. Bảo tàng thu mua, gìn giữ, nghiên cứu, liên lạc và trưng bày các hiện vật vì mục đích giáo dục, thường thức những di sản vật thể và phi vật thể của con người và của môi trường xung quanh con người”¹. Khái niệm bảo tàng được nêu trong Luật Di sản văn hoá của Việt Nam như sau: “Bảo tàng là nơi bảo quản và trưng bày các sưu tập về lịch sử tự nhiên và xã hội nhằm phục vụ nhu cầu nghiên cứu, giáo dục, tham quan và hưởng thụ văn hóa của nhân dân”². Như vậy, bảo tàng ra đời là để phục vụ nhu cầu hưởng thụ văn hóa của toàn thể nhân dân mà không vì mục đích thu lợi nhuận. Đặc biệt, trong điều kiện nền kinh tế thị trường theo định hướng XHCN của Việt Nam thì “tính chất phi vụ lợi của bảo tàng được xác định như thế nào cho đúng với bản chất của nó cũng là một trong những vấn đề sẽ tác động vào tương lai của tất cả các bảo tàng. Tính phi vụ lợi của bảo tàng thể hiện ở chỗ nó coi việc phục vụ lợi ích công cộng, phục vụ con người làm mục tiêu chính cho mọi hoạt động của mình. Theo cách hiểu đó, tính phi vụ lợi của bảo tàng không gạt bỏ (khỏi bảo tàng) mọi dịch vụ tạo nguồn thu bổ sung để nâng cao chất lượng các hoạt động nhằm phục vụ tốt hơn nữa cho lợi ích công cộng. Tất cả nhu cầu chân chính của công chúng tới tham quan bảo tàng cần được nghiên cứu và đáp ứng với chất lượng dịch vụ cao nhất và giá dịch vụ thấp nhất trong điều kiện cho phép (không nhằm mục tiêu thu lợi bằng mọi giá)”³. Nếu nhu cầu của khách tham quan được thoả mãn thì nhất định họ sẽ hứng thú và việc quay trở lại tham quan bảo

¹ Cục Di sản Văn hoá (2005), *Hội đồng quốc tế các bảo tàng □ Lịch sử và quy tắc đạo đức bảo tàng*, Hà Nội, Tr. 113.

² Luật Di sản văn hoá và văn bản hướng dẫn thi hành, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2003, Tr. 32.

³ Cục Di sản Văn hoá (2005), *Một con đường tiếp cận Di sản văn hoá*, Hà Nội, Tr. 176, 177.

tàng sẽ là điều chắc chắn, thậm chí họ còn có thể giới thiệu cho các đối tượng khác cùng đến tham quan bảo tàng. Do đó, khách đến với bảo tàng sẽ ngày càng đông. Đây chính là tiêu chí đánh giá sự phát triển của một bảo tàng.

Luật Di sản văn hoá được ban hành ngày 29 - 06 - 2001 đã tạo cở sở hành lang pháp lý cho sự ra đời của một loại bảo tàng hoàn toàn mới ở Việt Nam, đó là bảo tàng tư nhân. Tuy nhiên, do nhiều lý do, đến nay cả nước chỉ có 6 bảo tàng tư nhân, trong đó có 3 bảo tàng thuộc tỉnh Hà Tây. Điều đó thể hiện sắc thái mới trong sự phát triển của ngành Bảo tồn - Bảo tàng ở Hà Tây. Vì vậy, bảo tàng tư nhân tỉnh Hà Tây phải thực hiện tốt việc phục vụ khách tham quan để thu hút nhiều hơn nữa khách đến với bảo tàng mình.

Ngày nay, nhu cầu dân trí ngày càng tăng, tỉ lệ thuận với mức sống của cộng đồng. Công chúng, với tư cách là người sử dụng sản phẩm và dịch vụ của bảo tàng, từ chối bị động tiếp thu những thông tin được bảo tàng cung cấp đã chuyển dần sang xu hướng hoàn toàn mới. Họ muốn được tự mình khám phá và khai thác các bộ sưu tập hiện vật gốc cùng các hình thức dịch vụ khác có trong bảo tàng. Có thể nói đây là một xu hướng tích cực, mang hơi thở thời đại của “nền kinh tế tri thức”. Tuy nhiên, trên thực tế, các hoạt động phục vụ khách tham quan của các bảo tàng tư nhân ở Hà Tây hiện nay chưa thực sự đáp ứng, thoả mãn nhu cầu hưởng thụ văn hoá của người dân.

Ở Việt Nam, bảo tàng tư nhân còn là “một hiện tượng mới” trong giới bảo tàng. Các vấn đề liên quan đến việc thành lập và giới thiệu về các bảo tàng tư nhân ở nước ta đã được đề cập trên các phương tiện thông tin đại chúng như: đài truyền hình, đài phát thanh, báo chí, mạng Internet... Tuy nhiên, vấn đề phục vụ khách tham quan, có vai trò đặc biệt quan trọng, quyết định đến sự tồn tại, phát triển của bảo tàng tư nhân Việt Nam nói chung, các bảo tàng tư nhân ở Hà Tây nói riêng thì còn đang bỏ ngỏ. Cho đến nay, vẫn chưa có công trình nghiên cứu hệ thống nào về vấn đề này. Vì vậy, em quyết định chọn đề tài ***Hoạt động phục vụ khách tham quan của các bảo tàng tư nhân trên***

địa bàn tỉnh Hà Tây - thực trạng và giải pháp làm Khoá luận tốt nghiệp ngành Bảo tồn - Bảo tàng.

2. Đối tượng nghiên cứu

Khoá luận nghiên cứu hoạt động phục vụ khách tham quan tại các bảo tàng tư nhân trên địa bàn tỉnh Hà Tây:

- Bảo tàng Mỹ thuật họa sỹ Sỹ Tốt và gia đình
- Bảo tàng Mỹ thuật họa sỹ Phan Thị Ngọc Mỹ
- Bảo tàng Chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù đày.

3. Phạm vi nghiên cứu

- *Về thời gian*: Việc nghiên cứu được tiến hành từ khi các bảo tàng tư nhân ở Hà Tây được thành lập (tháng 9 - 10/2006) cho đến nay.

- *Về không gian*: Khoá luận nghiên cứu hoạt động phục vụ khách tham quan của 3 bảo tàng tư nhân trên địa bàn tỉnh Hà Tây:

- + Bảo tàng Mỹ thuật họa sỹ Sỹ Tốt và gia đình (thôn Cổ Đô, xã Cổ Đô, huyện Ba Vì)
- + Bảo tàng Mỹ thuật họa sỹ Phan Thị Ngọc Mỹ (thôn Phúc Đức, xã Sài Sơn, huyện Quốc Oai)
- + Bảo tàng Chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù đày (thôn Nam Quất, xã Nam Triều, huyện Phú Xuyên).

4. Mục đích nghiên cứu

- Tìm hiểu khái quát về các bảo tàng tư nhân Việt Nam nói chung, các bảo tàng tư nhân trên địa bàn tỉnh Hà Tây nói riêng.
- Tìm hiểu, nghiên cứu thực trạng hoạt động phục vụ khách tham quan tại các bảo tàng tư nhân ở Hà Tây; tiến hành đánh giá hiệu quả hoạt động phục vụ khách tham quan của các bảo tàng này.
- Đề xuất một số giải pháp và kiến nghị nhằm nâng cao chất lượng phục vụ khách tham quan tại các bảo tàng tư nhân ở Hà Tây.

5. Phương pháp nghiên cứu

Để hoàn thành bài khoá luận, em đã sử dụng các phương pháp nghiên cứu sau:

- Phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lê nin: Duy vật biện chứng và Duy vật lịch sử.
- Phương pháp nghiên cứu: Bảo tàng học, Xã hội học, Sử học, Tâm lý học, Giáo dục học...
- Một số phương pháp khác: tổng hợp, phân tích, so sánh, khảo sát thực tế, nghiên cứu tài liệu□

6. Bố cục khoá luận

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo và phần phụ lục, bố cục khoá luận gồm 3 chương. Cụ thể như sau:

Chương 1: Khái quát về các bảo tàng tư nhân ở Hà Tây

Chương 2: Hoạt động phục vụ khách tham quan của các bảo tàng tư nhân ở Hà Tây

Chương 3: Giải pháp nâng cao hiệu quả phục vụ khách tham quan tại các bảo tàng tư nhân ở Hà Tây

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Timothy Ambrose và Crispin Paine (2000), *Cơ sở bảo tàng*, Lê Thuý Hoàn dịch, Bảo tàng Cách mạng Việt Nam, Hà Nội.
2. Vân An (2007), *Một bảo tàng tư nhân*, <http://www.vovnews.vn>.
3. Bảo tàng Cách mạng Việt Nam (1998), *Bảo tàng với sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*, Nxb. Hà Nội, Hà Nội.
4. Bảo tàng Cách mạng Việt Nam (1997), *Sự nghiệp bảo tàng những vấn đề cấp thiết*, Nxb. Lao động, Hà Nội.
5. Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam (1996), *30 năm Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam*, Hà Nội.
6. Nguyễn Thị Tâm Bắc (ngày 21 - 3 - 2007), *Có một bảo tàng như thế*, <http://www.baohatay.com.vn>.
7. Bộ Văn hoá - Thông tin (2004), *Quy chế tổ chức và hoạt động của bảo tàng tư nhân*.
8. Nguyễn Văn Chiến (1997), “Mùa xuân xem tranh Phan Ngọc Mỹ”, *An ninh thủ đô*, (số Tất niên kỷ niệm lần thứ 67 ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2/1930 - 3/2/1997)).
9. Nguyễn Văn Chiến (2007), “Triển lãm mỹ thuật sáng tác và sưu tập của Phan Ngọc Mỹ”, *Hà Tây* (số 2427).
10. Thérèse Phương Chinh (2006), “Người tâm huyết lập bảo tàng mỹ thuật cho quê hương”, *Phụ nữ thủ đô* (số 50).
11. Cục Di sản văn hoá (2004), *Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá hướng tới những ngày lễ lớn năm 2005*, Lạng Sơn.
12. Cục Di sản văn hoá (2005), *Một con đường tiếp cận di sản văn hoá*, Hà Nội.

13. Nhân Dân (2006), *Người say mê xây dựng Bảo tàng Cố vật Hoàng Long*, <http://vietbao.vn>.
14. Ngọc Dung (2002), “Một phòng tranh mở giữa quê hương”, *Hà Tây cuối tuần* (số 2662).
15. Dự án đầu tư Bảo tàng Mỹ thuật tư nhân Phan Thị Ngọc Mỹ, xã Sài Sơn - huyện Quốc Oai - tỉnh Hà Tây, tháng 3 - 2007.
16. Đại học Văn hoá Hà Nội (1990), *Cơ sở bảo tàng học* (tập 1, 3), Hà Nội.
17. Gary Edson và David Dean (2001), *Cẩm nang bảo tàng*, Bảo tàng Cách mạng Việt Nam, Hà Nội.
18. Phạm Viết Vượng (2007), *Giáo dục học*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
19. Đặng Hạnh (2006), “Phan Thị Ngọc Mỹ - nữ họa sĩ xứ Đoài”, *Hà Tây cuối tuần* (số 4137).
20. *Hồ sơ xin thành lập Bảo tàng Chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù đày*.
21. *Hồ sơ xin thành lập Bảo tàng Mỹ thuật họa sĩ Sỹ Tốt và gia đình*.
22. *Hồ sơ xin thành lập Bảo tàng Mỹ thuật Phan Thị Ngọc Mỹ*.
23. Hội đồng Quốc tế các bảo tàng - Cục Di sản văn hoá (2005), *Lịch sử và quy tắc đạo đức bảo tàng*, Hà Nội.
24. Đỗ Thị Hồng (2000), “Người lưu giữ nhiều tranh”, *Người Hà Nội* (số 26).
25. Nguyễn Thị Huệ (2005), *Lược sử sự nghiệp bảo tồn bảo tàng*, Trường Đại học Văn hoá Hà Nội, Hà Nội.
26. Nguyễn Sinh Huy (1999), *Xã hội học đại cương*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
27. Nguyễn Văn Huy (2005), “Nâng cao chất lượng công tác giáo dục trong các bảo tàng”, *Thông tin tư liệu - Bảo tàng Hồ Chí Minh* (số 9).

28. Trần Đăng Khoa (1999) , “Người đàn bà “cõng” tranh về làng”, *Văn hoá chủ nhật* (số 461).
29. Đinh Trung Kiên (2001), *Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch*, Nxb. Đại học quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
30. *Luật Di sản văn hóa và văn bản hướng dẫn thi hành*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2003.
31. Đỗ Thanh Mai (2003), *Bảo tàng cổ vật tại công ty Liên doanh quốc tế Hoàng Gia ở Quảng Ninh*, Nghiên cứu khoa học chuyên ngành năm thứ 3, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội.
32. Phan Thị Ngọc Mỹ (2002), *Phan Thị Ngọc Mỹ*, Nxb. Mỹ thuật, Hà Nội.
33. Hoài Nam (2007), *Thành lập bảo tàng tư nhân: Những cái khó từ thực tế*, <http://www.gosanh.vn>.
34. Thanh Nhuận (2006), “Ông già “khùng” và kho kỷ vật bằng máu”, *Bảo hiểm xã hội* (số 23).
35. Thanh Nhuận (2006), “Ông già “khùng” và kho kỷ vật bằng máu”, *Bảo hiểm xã hội* (số 24).
36. Xuân Phong - Nguyễn Hoàng (2006), “Người đi tìm bóng hình đồng đội”, *Xã hội - Đời sống* (số 18).
37. Phạm Quốc Quân (2006), *Bảo tàng tư nhân Việt Nam trước thách thức của quy chế*, <http://www.cinet.vn>.
38. *Quyết định thành lập bảo tàng tư nhân Gốm cổ Gò Sành*, <http://www.gosanh.vn>.
39. Nguyễn Thịịnh (2001), *Sổ tay công tác trưng bày bảo tàng*, Nxb. Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
40. Lâm Bình Tường, Mai Khắc Úng, Phạm Xanh, Đặng Văn Bài (1980), *Sổ tay công tác bảo tàng*, Nxb. Văn hóa, Hà Nội.

41. Nguyễn Quang Uẩn (chủ biên) (2005), *Tâm lý học đại cương*, NXB.
Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
42. Tù Và (2004), *Bỏ phố về làng*, www.laodong.com.vn.
43. Quang Việt (2003), “Phòng tranh mới của Phan Thị Ngọc Mỹ ở chùa
Thầy”, *Mỹ thuật* (số 72).
44. *Văn kiện hội nghị lần thứ năm Ban chấp hành Trung ương khoá VIII*,
NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1998.